

BỘ THỦY SẢN

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Thủy sản số 11/2004/QĐ-BTS
ngày 21/5/2004 phê duyệt
Chương trình tăng cường công
tác phổ biến, giáo dục pháp
luật trong ngành Thủy sản.**

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

*Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP
ngày 02/5/2003 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;*

*Căn cứ Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày
09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng
cường lãnh đạo của Đảng trong công tác
phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý
thức chấp hành pháp luật của cán bộ,
nhân dân;*

*Căn cứ Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg
ngày 17/01/2003 của Thủ tướng Chính
phủ về việc phê duyệt Chương trình phổ
biến, giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến
năm 2007;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp
chế,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình tăng

cường công tác phổ biến, giáo dục pháp
luật trong ngành Thủy sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực
sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Thủ trưởng các Vụ, Cục,
Thanh tra, Văn phòng, các tổ chức sự
nghiệp thuộc Bộ, Chủ tịch Công đoàn
Thủy sản Việt Nam, Giám đốc các Sở
Thủy sản, Sở Nông nghiệp phát triển
nông thôn có quản lý thủy sản, chịu
trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Tạ Quang Ngọc

**CHƯƠNG TRÌNH tăng cường
công tác phổ biến giáo dục
pháp luật trong ngành Thủy
sản**

*(ban hành kèm theo Quyết định số
11/2004/QĐ-BTS ngày 21/5/2004
của Bộ trưởng Bộ Thủy sản).*

**I. SỰ CẦN THIẾT CỦA CÔNG TÁC
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**

Trong những năm qua, công tác phổ
biến, giáo dục pháp luật đã được Đảng,
Nhà nước quan tâm, coi đó là một trong
những nhiệm vụ trọng tâm trong việc
tăng cường quản lý xã hội bằng pháp

luật, góp phần xây dựng ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

Ngành Thủy sản Việt Nam là một ngành kinh tế mũi nhọn, cán bộ, công chức và các đối tượng tham gia vào các hoạt động thủy sản là những người cần được hiểu biết nhiều về các quy định của pháp luật, nhất là các quy định có liên quan đến quản lý nhà nước, đến quyền, lợi ích hợp pháp của từng đối tượng, các quy định có liên quan trực tiếp đến các lĩnh vực hoạt động chuyên ngành như lĩnh vực khai thác, nuôi trồng, chế biến, dịch vụ hậu cần thủy sản, các quy định có liên quan khác như bảo vệ môi trường...

Tuy nhiên, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thời gian qua trong ngành Thủy sản chưa được triển khai thường xuyên, rộng khắp, chưa đi vào nề nếp. Sự hiểu biết về pháp luật của cán bộ, công chức và nhân dân lao động trong ngành Thủy sản còn hạn chế. Trước yêu cầu xây dựng một nhà nước pháp quyền, thực hiện quản lý nhà nước bằng pháp luật, đòi hỏi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cần được tăng cường hơn nữa nhằm đưa pháp luật đến từng cán bộ, công chức trong ngành Thủy sản và nhân dân lao động nghề cá.

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

- Phổ biến kịp thời, đầy đủ những nội dung các văn bản pháp luật, nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật

trong cán bộ, công chức và nhân dân lao động ngành Thủy sản, tạo điều kiện để họ sử dụng pháp luật bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Đặc biệt quan tâm phổ biến các văn bản có nội dung liên quan đến các hoạt động của ngành.

- Lựa chọn các hình thức, phương pháp phổ biến, giáo dục, các nội dung pháp luật phù hợp với từng đối tượng, từng đơn vị, địa phương, phát huy tác dụng trong phương thức thực hiện, đảm bảo tính phù hợp khả thi; kết hợp các công tác tư vấn pháp luật, giải quyết tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Kết hợp, lồng ghép có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với các chương trình phát triển ngành. Gắn chặt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với việc tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; phát huy có hiệu quả công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật có liên quan, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện pháp luật phục vụ cho việc quản lý và phát triển ngành, thực hiện tốt Quy chế dân chủ.

III. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Đối tượng:

Cán bộ, công chức làm công tác quản lý trong ngành Thủy sản, các doanh nghiệp hoạt động ngành, nghề thủy sản, nhân dân lao động trong ngành Thủy sản.

2. Nội dung:

Đối với cán bộ, công chức phổ biến, quán triệt các quy định về cán bộ, công chức, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng, hội nhập kinh tế quốc tế; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan.

Đối với các doanh nghiệp cần phổ biến các quy định pháp luật về tài chính, lao động, kinh tế, thương mại, đầu tư, hội nhập kinh tế.

Đối với nhân dân lao động phổ biến sâu rộng các quy định gần trực tiếp với cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp.

Đặc biệt chú trọng việc tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Luật Thủy sản và các văn bản dưới luật cũng như các văn bản có liên quan, các Điều ước quốc tế liên quan trong hoạt động thủy sản (Hiệp định hợp tác nghề cá Vịnh Bắc Bộ với Trung Quốc, Hiệp định về phân định ranh giới trên biển với Thái Lan, các thỏa thuận, ghi nhớ hợp tác nghề cá song phương với Indonexia, Hàn Quốc, Philippin...) phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương cụ thể.

3. Hình thức, biện pháp thực hiện:

Tùy từng đối tượng, điều kiện cụ thể của từng đơn vị, địa phương để áp dụng các hình thức phổ biến, giáo dục phù hợp.

Trực tiếp giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành, đặc biệt chú ý đến các văn bản có liên quan đến hoạt động thủy sản.

Phát triển các hình thức thông tin, phổ biến pháp luật đa dạng, thuận tiện đáp ứng nhu cầu của từng đối tượng cụ thể như tuyên truyền thông qua hội nghị, hội thảo; phối hợp với các cơ quan phát thanh, truyền hình, báo chí đưa các nội dung pháp luật cần phổ biến; xuất bản và phát hành các cuốn sách về pháp luật Thủy sản, phát hành tờ rơi, áp phích...

Xây dựng hệ thống tủ sách pháp luật từ cơ quan trung ương đến các đơn vị ở địa phương, các doanh nghiệp.

Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, giao lưu văn hóa, văn nghệ có lồng ghép nội dung phổ biến pháp luật.

Khai thác hiệu quả mạng tin học điện rộng của Chính phủ, của Bộ, đưa các văn bản pháp luật về thủy sản lên mạng INTERNET, phát huy trang Web của Vụ Pháp chế nhằm tư vấn pháp luật, giải đáp pháp luật, thông qua đó để tuyên truyền sâu rộng pháp luật đến mọi người.

Đưa sinh hoạt pháp chế vào các đơn vị cơ sở, các hội nghề nghiệp, các tổ chức đoàn thể.

Nâng cao chất lượng dạy và học tập pháp luật trong các trường thuộc ngành quản lý, phối hợp với Ban giám hiệu các trường thực hiện chương trình giáo dục pháp luật chính khóa, tăng cường hoạt động ngoại khóa với các nội dung gắn với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Nâng cao hiệu quả, chất lượng của đội

ngũ báo cáo viên pháp luật, tăng cường đội ngũ báo cáo viên từ cơ quan Bộ đến các địa phương, các doanh nghiệp (có cán bộ pháp chế ở các Sở Thủy sản, các doanh nghiệp hoạt động ngành, nghề thủy sản).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thành lập Ban chỉ đạo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Thủy sản (gọi tắt là Ban chỉ đạo) gồm các thành viên là đại diện các Vụ, Cục, đơn vị chức năng có liên quan (Vụ Pháp chế, Cục Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, Thanh tra bộ, Văn phòng Bộ, Công đoàn Thủy sản Việt Nam...) do một đồng chí Lãnh đạo Bộ làm Trưởng ban, lãnh đạo Vụ Pháp chế làm Phó ban thường trực, có một Tổ chuyên viên giúp Ban chỉ đạo phối hợp tổ chức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thường xuyên.

- Vụ Pháp chế có nhiệm vụ chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ xây dựng kế hoạch chi tiết hàng năm thông qua Ban chỉ đạo trình Bộ trưởng duyệt và chủ trì việc tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; đề xuất các biện pháp thực hiện có hiệu quả; phối hợp với các đơn vị, các Sở, các doanh nghiệp kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế nói chung và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói riêng.

- Các đơn vị theo chức năng chuyên môn của mình, phối hợp với Vụ Pháp chế

lập danh sách các báo cáo viên, tổ chức các buổi tập huấn theo từng chuyên đề do đơn vị mình phụ trách.

- Văn phòng Bộ phối hợp với Vụ Pháp chế xây dựng tủ sách pháp luật, đề xuất các biện pháp nhằm đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Các cơ sở đào tạo thuộc Bộ có kế hoạch đưa vào giảng dạy, học tập môn học pháp luật về thủy sản một cách hợp lý; phối hợp với Vụ Pháp chế, Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho cán bộ, công chức ngành Thủy sản.

- Các đơn vị làm công tác thông tin, báo chí thuộc Bộ phối hợp với Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ kịp thời đăng tải các thông tin về pháp luật có liên quan và các văn bản quy phạm pháp luật mới về thủy sản.

- Vụ Kế hoạch, Tài chính phối hợp với Vụ Pháp chế và Văn phòng Bộ lập dự toán kinh phí từ ngân sách nhà nước hàng năm và phối hợp với các Chương trình, Dự án của ngành dành kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ.

- Công đoàn Thủy sản Việt Nam có nhiệm vụ tham gia và phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ đạo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Thủy sản, thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các công đoàn ngành ở các địa phương, công đoàn cơ sở trực thuộc;

tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, các lớp tập huấn nhằm nâng cao hiểu biết về pháp luật trong công nhân lao động ở các tổ chức công đoàn thuộc ngành Thủy sản./.

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Tạ Quang Ngọc

BỘ THƯƠNG MẠI

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Thương mại số 674/2004/QĐ-BTM ngày 31/5/2004 về việc ban hành Danh mục các địa phương xa cảng quốc tế tiếp nhận xăng dầu, chi phí kinh doanh cao, giá định hướng xăng dầu tăng thêm 2%.

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thương mại;

Căn cứ điểm 4 Điều 11 Quyết định số 187/2003/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý kinh doanh xăng, dầu;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thương mại,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục các địa phương xa cảng quốc tế tiếp nhận xăng dầu, chi phí kinh doanh cao, giá định hướng xăng dầu tăng thêm 2%.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế cho Quyết định số 1750/2003/QĐ-BTM ngày 15 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Thương mại về việc ban hành Danh mục các địa phương xa cảng quốc tế tiếp nhận xăng dầu, chi phí kinh doanh cao, giá định hướng xăng dầu tăng thêm 2%.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc Sở Thương mại/Thương mại du lịch/Du lịch thương mại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các doanh nghiệp đầu mối nhập khẩu xăng dầu và các đơn vị kinh doanh xăng dầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Thứ trưởng

Phan Thế Ruệ